

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒN ĐẤT  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31/2019/HSST**.  
Ngày: 13/08/2019.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thành Thái.

**Bà Phạm Hồng Gái.**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đặng Thanh Sang** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Lê Quốc Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 06 năm 2019. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST.HS ngày 16/07/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2019/HSSS- QĐ đối với bị cáo:

**Ngô Đ**, sinh năm: 1988; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: ấp HM, xã ThS, huyện HĐ, tỉnh K G. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Ngô B, sinh năm 1949 và con bà Châu Kim L, sinh năm 1950. Vợ: Trần Thị C, sinh năm 1996 (đã ly hôn). Con có 02 đứa, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án: 01 tiền án. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:**

**1. Bà Phan Thị Nh**, sinh năm: 1969 và ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm: 1970. Cùng địa chỉ: Ấp S8, xã SK, huyện HĐ, tỉnh KG (Bà Nh có mặt, ông M vắng mặt).

2. Chị **Phạm Thị Th**, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Ấp VTh, xã ThS, huyện HĐ, tỉnh KG (vắng mặt).

3. Bà **Thị C**, sinh năm: 1953. Địa chỉ: Ấp VTh, xã ThS, huyện HĐ, tỉnh K G(Vắng mặt).

4. Bà **Trịnh Thị Thu Q**, sinh năm: 1970. Địa chỉ: Tổ 10, ấp HĐ, xã ThS, huyện HĐ, tỉnh KG (Có mặt).

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông **Nguyễn Minh H**, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Khu phố Đ H, thị trấn H Đ, huyện H Đ, tỉnh K G (Vắng mặt).

\* **Nguyên đơn dân sự:** Ông **Đoàn Văn B (Chủ tiệm vàng HB)**, sinh năm: 1943. Địa chỉ: Ấp TH A, thị trấn Ó E, huyện Th S, tỉnh AG (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 23/10/2018 Ngô Đ điều khiển xe mô tô biển số 68H6-3316 từ nhà thuộc ấp Hòn Me, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất đến trung tâm thương mại thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất để uống rượu cùng với bạn tên Tuấn và Minh (chưa rõ họ tên, địa chỉ) đến khoảng 02 giờ sáng ngày 24/10/2018 thì nghỉ. Sau đó, Đ một mình điều khiển xe mô tô biển số 68H6-3316 về nhà, trên đường về khi đến nhà ông Nguyễn Văn M thuộc ấp Số 8, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang thì Đ nhìn thấy có quán vắng nên Đ vào nằm nghỉ (lúc này phía trong quán đã đóng cửa).

Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 24/10/2018 Đ chuẩn bị ra về thì phát hiện cách chỗ Đ nằm khoảng 10 mét có 01 căn nhà gỗ, Đ đi đến xem thì phát hiện cửa không khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đ đi vào trong phòng ngủ thì phát hiện anh Nguyễn Văn M và chị Phan Thị Nh đang nằm ngủ, trong phòng có 01 cái bóp và 02 chiếc điện thoại hiệu Oppo F1s Golg và Oppo F5 Gold (trên đầu giường và cuối giường), Đ ra xe lấy 01 con dao thái lan cán vàng (để sẵn trong cốp xe) vào rạch phòng lấy 02 chiếc điện thoại và 01 cái ví (bóp). Sau khi lấy xong, Đ kiểm tra trong bóp phát hiện có ít tiền nên Đ bỏ cái bóp lại ở phòng khách còn 02 chiếc điện thoại Đ lấy rồi tẩu thoát.

Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, Đ gặp Tuấn (chưa rõ họ tên, địa chỉ) Đ nhờ Tuấn bán dùm 02 chiếc điện thoại trên thì Tuấn đồng ý. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì Tuấn đến và đưa cho Đ số tiền 2.000.000 đồng, Đ lấy số tiền trên tiêu xài cá nhân hết.

\* Tại bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-ĐGTS của Hội đồng thẩm định giá trong tổ tụng hình sự - UBND huyện Hòn Đất kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1s Golg; số EMEI: 862651038627193; sử dụng từ ngày 04/10/2016: Giá trị sử dụng còn lại là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 Gold; số IMEI: 867453032342696, sử dụng từ ngày 11/11/2017: Giá trị sử dụng còn lại là 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm nghìn đồng).

**Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là: 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng).**

*Ngoài ra, trong quá trình điều tra Ngô Đ khai nhận còn nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:*

**Vụ thứ nhất:** Vào đêm ngày 27 rạng sáng ngày 28/10/2018 tại ấp Vạn Thanh, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, lợi dụng đêm tối Ngô Đ đột nhập vào nhà của bà Phạm Thị Th, rồi dùng dao lam (lưỡi lam) rạch mùng lấy trộm 02 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc hiệu Vivo Y5S màu vàng và 01 chiếc hiệu Coolpad E501. Sau đó, Đ đem bán cho Nguyễn Minh Hải, ngụ tại khu phố Đường Hòn, thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất với giá 900.000 đồng/chiếc.

\* Tại bản kết luận định giá tài sản số 9/KL-ĐGTS của Hội đồng thẩm định giá trong tố tụng hình sự - UBND huyện Hòn Đất kết luận:

- 01 điện thoại hiệu Coolpad E501; màu trắng, đã qua sử dụng có giá: 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

- 01 điện thoại Vivo Y55S, màu vàng; số IMEI: 864655039748153, đã qua sử dụng có giá 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng)

**Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là: 3.100.000 đồng (Ba triệu một trăm nghìn đồng).**

**Hiện nay, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã thu giữ được 02 chiếc điện thoại trên và đã trả lại cho bà Phạm Thị Th là chủ sở hữu.**

**Vụ thứ hai:** Vào đầu tháng 11 năm 2018 (không nhớ ngày cụ thể) tại ấp Vạn Thanh, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, lợi dụng đêm tối Ngô Đ đột nhập vào nhà của bà Thị C, rồi dùng dao lam rạch mùng lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A39 màu Hồng. Sau đó, đem bán cho Nguyễn Minh Hải được số tiền 1.700.000 đồng.

\* Tại bản kết luận định giá tài sản số 8/KL-ĐGTS của Hội đồng thẩm định giá trong tố tụng hình sự - UBND huyện Hòn Đất kết luận:

- Tại thời điểm tháng 11 năm 2018; một điện thoại hiệu Oppo A39; màu hồng, số EMEI: 863654031185333; sử dụng từ ngày 29/4/2018 có giá: 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

**Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã thu giữ được chiếc điện thoại hiệu Oppo A39 và đã trả lại cho bà Thị C là chủ sở hữu.**

**Vụ thứ ba:** Vào ngày 09/11/2018 Ngô Đ chở theo Tuấn (chưa rõ họ tên, địa chỉ) bằng xe mô tô của Tuấn (không rõ biển số) đi tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà bà Trịnh Thị Thu Q thuộc ấp Hòn Đất, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất thì Đ dừng xe lại và ở ngoài canh đường, Tuấn đột nhập vào nhà bà Q và lấy được 01 túi (giỏ) xách, sau khi kiểm tra Đ phát hiện trong túi xách có:

- + 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy T111 màu trắng;
- + 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E;
- + 01 điện thoại di động hiệu QgLam 4G;
- + 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara, đính hột cây dương, trọng lượng 8,43 chỉ;
- + 1,58 chỉ vàng 18 kara, (gồm 02 chiếc nhẫn, 02 sợi dây chuyền, 01 đôi bông tai);
- + Tiền Việt Nam: 5.000.000 đồng;

Đối với số tiền 5.000.000 đồng trộm được Đ chia cho Tuấn số tiền 2.500.000 đồng;

Đối với số tài sản trộm được: Đ lấy 02 máy tính bảng rồi nhờ Ngô Chơn (em ruột Đ) đi bán được số tiền 2.000.000 đồng; Đ và Tuấn đem 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara, đính hột cây dương, trọng lượng 8,43 chỉ đến tiệm vàng Kha Lộc thuộc huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang bán được số tiền 8.000.000 đồng; Đ và Tuấn đem số vàng 1,58 chỉ đến tiệm vàng “B H” thuộc thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang cầm được số tiền 2.800.000 đồng. Tổng cộng, số tiền bán các tài sản trộm là 12.800.000 đồng, Đ chia cho Tuấn số tiền 6.400.000 đồng.

\* Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-ĐGTS của Hội đồng thẩm định giá trong tố tụng hình sự - UBND huyện Hòn Đất kết luận:

+ 01 điện thoại Trung Quốc, loại Qglam 4G, màu hồng, số imei 359594062040448, hoạt động bình thường, đã qua sử dụng có giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ 01 máy tính bảng Galaxy Tab E SMT5 61Y, màu trắng, số emei 352641070140340; đã qua sử dụng có giá 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng)

+ 1,58 chỉ vàng nữ trang 18 kara có giá 4.013.200 đồng (Bốn triệu không trăm mười ba nghìn hai trăm đồng).

**Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 8.113.200 đồng (Tám triệu một trăm mười ba nghìn hai trăm đồng)**

\* Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-ĐGTS của Hội đồng thẩm định giá trong tố tụng hình sự - UBND huyện Hòn Đất kết luận:

+ 01 máy tính bảng hiệu Samsun T111 (tab 3lite), màu trắng, có giá 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng).

+ 01 Sợi dây chuyền vàng 18 kara, đính hột cây dương, trọng lượng 8,43 chỉ, có giá trị 21.032.850 đồng (Hai mươi một triệu không trăm ba mươi hai nghìn tám trăm năm chục đồng).

Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là **22.832.000 đồng** (Hai mươi hai triệu tám trăm ba mươi hai nghìn đồng).

**Tổng giá trị tài sản thiệt hại của bà Q là 35.945.050 đồng.**

**Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã thu giữ và trả lại cho bà Trịnh Thị Thu Q là chủ sở hữu gồm:**

+ 01 điện thoại Trung Quốc, loại Qglam 4G, màu hồng có giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ 01 máy tính bảng Samsun Galaxy Tab E có giá 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng).

+ 1,58 chỉ vàng nữ trang 18 kara, gồm (02 sợi dây chuyền, 01 đôi bông tai, 02 chiếc nhẫn) có giá trị 4.013.200 đồng (Bốn triệu không trăm mười ba nghìn hai trăm đồng).

Tổng giá trị tài sản bà Q đã nhận lại là 8.113.200 đồng (Tám triệu một trăm mười ba nghìn hai trăm đồng).

Bên cạnh đó, Ngô Đ còn khai nhận trong thời gian từ tháng 7/2018 đến tháng 11/2018 lợi dụng đêm tối một mình Ngô Đ còn thực hiện trộm cắp 06 điện thoại di động tại các tuyến lộ nông thôn thuộc địa phận xã Thổ Sơn, xã Sơn Bình và thị trấn Hòn Đất gồm: 01 chiếc hiệu Oppo F1s màu vàng; 01 chiếc hiệu Oppo Neo 5; 01 chiếc hiệu Samsun Galaxy J2 Prim màu vàng; 01 chiếc hiệu Vivi V9; 01 chiếc hiệu Oppo A71; 01 chiếc hiệu Oppo A37 màu vàng. Sau khi trộm được 06 chiếc điện thoại di động trên Ngô Đ đem bán cho Nguyễn Minh Hải, sau đó Hải đã bán lại cho người khác.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã ra quyết định truy tìm bị hại và các tài sản nêu trên nhưng đến nay vẫn chưa xác định được bị hại và không thu giữ được tài sản bị trộm cắp. Do không thu giữ được tài sản bị trộm cắp và không xác định được bị hại nên chưa có đủ căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hòn Đất tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi tiêu thụ tài sản do Ngô Đ phạm tội mà có của Nguyễn Minh Hải, do còn liên quan đến các vụ, việc tiêu thụ tài sản khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hòn Đất đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị

can đối với Nguyễn Minh Hải về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có để điều tra, xử lý tại 01 vụ án riêng.

\* Vật chứng vụ án: Không.

\* Tại bản cáo trạng số: **33/CT-VKS-HĐ** ngày 18 tháng 06 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Ngô Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**Tại phiên tòa:**

\* Đại diện VKSND huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Ngô Đ mức án tù 2 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân: Buộc bị cáo Ngô Đ phải bồi thường như sau:

Ông Nguyễn Văn M và bà Phan Thị Nh số tiền: 5.000.000 đồng.

Bà Trịnh Thị Thu Q số tiền: 23.832.850 đồng.

Ông Đoàn Văn B số tiền 2.800.000 đồng.

Bà Thị C và Phạm Thị Th đã nhận tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng vụ án: Không.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự giá ngạch theo quy định của pháp luật.

\* Bị hại:

Bà Q xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 23.832.850 đồng. Ngoài ra, bà Q còn bị mất số tài sản gồm: Số tiền 10.000.000 đồng; 01 máy tính xách tay (Laptop) hiệu Dell; 17,4 chỉ vàng 18 kara (gồm 03 sợi dây chuyền, 01 chiếc vòng đeo tay, 02 chiếc nhẫn và 01 mặt dây). Bà yêu cầu bị cáo Ngô Đ phải bồi thường.

Bà Nh đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 5.000.000 đồng.

\* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt và đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, nguyên đơn dân sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]. Về tội danh:** Xét lời khai của các bị cáo Ngô Đ tại phiên tòa là phù hợp với lời khai những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 23/10/2018 đến ngày 09/11/2018 Ngô Đ đã thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản gồm:

Lần 1: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 24/10/2018 tại ấp Số 8, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang Ngô Đ đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà của anh Nguyễn Văn M và chị Phan Thị Nh, rồi dùng dao rạch mùng trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1s Golg và Oppo F5 Gold. Tổng trị giá tài sản bị xâm hại là **6.300.000** đồng.

Lần 2: Vào đêm ngày 27 rạng sáng ngày 28/10/2018 tại ấp Vạn Thanh, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, Ngô Đ đột nhập vào nhà bà Phạm Thị Th, rồi dùng dao rạch mùng trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc hiệu Vivo Y5s màu vàng và 01 chiếc hiệu Coolpad E501. Tổng trị giá tài sản bị xâm hại là **3.100.000** đồng.

Lần 3: Vào đầu tháng 11 năm 2018 (không nhớ ngày cụ thể) tại ấp Vạn Thanh, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất Ngô Đ đột nhập vào nhà của bà Thị C, rồi dùng dao rạch mùng lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A39 màu hồng. Tổng trị giá tài sản bị xâm hại là **2.200.000** đồng.

Lần 4: Vào ngày 09/11/2018 tại ấp Hòn Đất, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, Đ ở ngoài canh đường, Tuấn đột nhập vào nhà bà Trịnh Thị Thu Q và lấy được 01 túi xách, gồm có: 01 máy tính bảng hiệu Samsun Galaxy T111 màu trắng; 01 máy tính bảng hiệu Samsun Galaxy Tab E; 01 điện thoại di động hiệu QgLam 4G; 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara, đính hột cây dương, trọng lượng 8,43 chỉ; 1,58 chỉ vàng 18 kara (gồm 02 chiếc nhẫn, 02 sợi dây chuyền, 01 đôi bông tai); Tiền Việt Nam: 5.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị xâm hại là **35.946.050** đồng

Tổng giá trị tài sản mà Ngô Đ đã trộm cắp là **47.546.050** đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, cáo trạng của VKSND huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang: Truy tố bị cáo Ngô Đ phạm tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

**[2]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:** Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội

bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình nhưng vẫn cố tình làm hư hỏng tài sản của bị hại nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

**[3].** Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình: Bị cáo có 1 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội và thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g “*phạm tội 02 lần trở lên*” và điểm h “*Tái phạm*” khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**[4].** Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải và phía bị hại bà Q xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung 2017). Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định mức hình phạt cho bị cáo.

**[5].** Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Phan Thị Nh và Nguyễn Văn M yêu cầu Ngô Đ phải bồi thường lại giá trị 02 chiếc điện thoại là 6.300.000 đồng mà Đ đã trộm cắp. Hiện nay, gia đình bị cáo Ngô Đ đã bồi thường cho bà Nh, ông M được số tiền là 1.300.000 đồng. Nay bà Nh yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 5.000.000 đồng.

Bị hại Trịnh Thị Thu Q yêu cầu Ngô Đ phải bồi thường lại giá trị số tài sản bị thiệt hại là 35.946.050 đồng. Hiện nay, bà Q đã nhận lại gồm: 01 điện thoại Trung Quốc, loại Qglam 4G, màu hồng; 01 máy tính bảng Samsun Galaxy Tab E và 1,58 chỉ vàng nữ trang 18 kara, gồm (02 sợi dây chuyền, 01 đôi bông tai, 02 chiếc nhẫn) có tổng giá trị là 8.113.200 đồng và gia đình bị cáo đã bồi thường cho bà Q số tiền 4.000.000 đồng. Nay bà Q yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 23.832.850 đồng.

Ông Đoàn Văn B chủ tiệm vàng “Bi Hoàng” yêu cầu Ngô Đ phải bồi thường lại cho ông B số tiền cầm vàng là 2.800.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Đ đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà Nh, bà Q và ông B.

Đối với bà Thị C và bà Phạm Thị Th đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[6]** Về xử lý vật chứng: Không.

**[7].** Về án phí: Bị cáo Ngô Đ phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Ngô Đ phải chịu là 200.000 đồng.

Án phí dân sự giá ngạch được tính như sau: 31.632.850 đồng x 5% = 1.581.500 đồng (làm tròn). Buộc bị cáo Ngô Đ phải chịu là 1.581.500 đồng.

**[8].** Đối với đối tượng tên Tuấn (không rõ họ tên, địa chỉ) là người bán điện thoại và cùng Đủ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hiện nay chưa xác định được họ tên, địa chỉ. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất tiếp tục tiến hành xác minh, điều tra, làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

**[9].** Đối với lời trình bày của bị hại Trịnh Thị Thu Q là ngoài số tài sản mà Ngô Đ đã thừa nhận, thì bà còn bị mất số tài sản gồm: Số tiền 10.000.000 đồng; 01 máy tính xách tay (Laptop) hiệu Dell; 16,8 chỉ vàng 18 kara (gồm 03 sợi dây chuyền, 01 chiếc vòng đeo tay, 02 chiếc nhẫn) và 01 mặt dây chuyền 06 phân vàng 18k thì tại phiên tòa bị cáo Ngô Đ không thừa nhận và do chưa có đủ căn cứ xác định bà Q bị mất số tài sản trên nên chưa có cơ sở để xử lý theo yêu cầu của bà Q. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất tách ra tiếp tục điều tra, làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý vụ án sau.

***Vì các lẽ trên!.***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**1/.** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung 2017).

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 17/11/2018.

**2/. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng các Điều 584, 589 Bộ Luật dân sự 2015.

Về trách nhiệm dân: Buộc bị cáo Ngô Đ phải bồi thường như sau:

Bồi thường cho ông Nguyễn Văn M và bà Phan Thị Nh số tiền: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Bồi thường cho bà Trịnh Thị Thu Q số tiền: 23.832.850 đồng (Hai ba triệu tám trăm ba mươi hai nghìn tám trăm năm chục đồng).

Bồi thường cho ông Đoàn Văn B số tiền là 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015.

3/. Về án phí: Áp dụng các Điều 153, 154 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Ngô Đ phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự giá ngạch: Bị cáo Ngô Đ phải chịu là 1.581.500 đồng (Một triệu năm trăm tám mươi một nghìn năm trăm đồng).

4/. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Ngô Đ, bà Nh, bà Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/8/2019). Ông M, bà C, bà Th, ông B và ông H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang.
- VKSND huyện Hòn Đất.
- CA huyện Hòn Đất.
- Nhà tạm giữ.
- Bị cáo; Bị hại.
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu h/s vụ án

.

**Lê Thị Thanh Thảo**